

11. Sức khỏe 健康

(1) Khi mang thai 妊娠したとき

Khi biết mang thai, hãy khám tại bệnh viện và nộp 'Giấy chứng nhận mang thai' cho thành phố. Xin vui lòng kiểm tra thông tin về thủ tục, những đồ vật cần thiết, nơi đăng ký tại đây. Chúng tôi đưa sổ tay bà mẹ và con, phiếu khám sức khỏe dành cho phụ nữ mang thai.

Xin vui lòng xem trang web này nếu cần biết thủ tục cần thiết, đồ vật mang theo và chỗ làm thủ tục. (Trang để hướng dẫn thủ tục trong khi mang thai hay sinh con)



Các loại	Người đối tượng	Nội dung	Địa điểm	Ghi chú
Cấp Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em	Phụ nữ mang thai	Cấp Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em (Hãy mang theo 'Giấy chứng nhận mang thai' được cấp tại cơ quan y tế, v.v. ..., Giấy xác nhận bản thân.)	Phòng thúc đẩy sức khỏe Trung tâm thúc đẩy sức khỏe tại Bắc bộ	Bạn có thể sử dụng Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em để ký lục trưởng thành của em bé từ khi mang thai và ký lục tiêm chủng.
Kiểm tra sức khỏe dành cho người mang thai	Phụ nữ mang thai	Thành phố sẽ hỗ trợ phí khám sức khỏe dành cho những phụ nữ mang thai. (Những mục tiêu chuẩn mà nhà nước đã chỉ định.)	Các cơ quan y tế trong tỉnh Shiga (Khoa phụ sản) *Trong trường hợp kiểm tra ngoài tỉnh Shiga, hãy liên lạc với Phòng thúc đẩy sức khỏe.	Khi cấp Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em, cấp 'Phiếu khám kiểm tra' luôn.
Tư vấn dành cho những phụ nữ mang thai	Phụ nữ mang thai	Y tá y tế tiếp nhận tư vấn về rắc rối và những điều lo lắng trong khi mang thai.	Phòng thúc đẩy sức khỏe Trung tâm thúc đẩy sức khỏe tại Bắc bộ	

※Phòng thúc đẩy sức khỏe có 'Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em' bằng tiếng nước ngoài.

Kenkou suishinka (Phòng thúc đẩy sức khỏe, thị trấn Kobori-cho)	Số điện thoại: 0749-65-7751
Trung tâm thúc đẩy sức khỏe Bắc bộ (Trung tâm sức khỏe tại Takatsuki)	Số điện thoại: 0749-85-6420

(2) Sau khi sinh con 子どもが生まれてから

(1) Giấy khai sinh và cấp quốc tịch, sự lựa chọn quốc tịch

Sau khi sinh con, bác sĩ hay nữ hộ sinh sẽ làm 'Giấy chứng nhận khai sinh'.

Trường hợp ba mẹ là người nước ngoài thì được thích dụng Pháp lệnh hộ tịch. Hãy nộp Giấy khai sinh tại toà thị chính thành phố trong vòng 14 ngày (bao gồm ngày sinh). Trước đó, cần quyết định tên con mình và chuẩn bị các giấy tờ cần thiết. Trường hợp quốc tịch của con mình không phải là Nhật Bản, hãy làm đơn xin 'cấp tư cách cư trú' v.v. ... tại Cục quản lý xuất nhập cảnh.

[Giấy khai sinh]

Xin vui lòng kiểm tra thông tin về thủ tục, những đồ vật cần thiết, nơi đăng ký tại đây.

(Trang để hướng dẫn thủ tục trong khi mang thai hay sinh con)



Các giấy tờ cần thiết: Giấy khai sinh (Giấy chứng nhận khai sinh), Con dấu của người khai báo (Trường hợp không có con dấu thì chữ ký cũng được.), Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em, Thẻ bảo hiểm sức khỏe, Thẻ lưu trú, Hộ chiếu, v.v. ...

※Khi sinh em bé tại Nhật Bản, hãy khai báo tới nước của mình nữa. Đối với các làm thủ tục, v.v. ..., xin vui lòng liên lạc với Đại sứ quán hay Lãnh sự quán tại Nhật.

[Cấp quốc tịch cho trẻ sơ sinh]

Quốc tịch là một vấn đề rất quan trọng cho tương lai của con mình. Trường hợp cấp quốc tịch của nước nào cũng phải làm thủ tục cần thiết. Trước khi sinh con, hãy tư vấn tại Đại sứ quán, Phòng người dân thành thị, Cục Pháp vụ, v.v. ..., để xác nhận các giấy tờ cần thiết.

Quốc tịch của ba và mẹ	Quốc tịch của con	Cách làm thủ tục
Quốc tịch của ba hay mẹ: Nhật Bản	Quốc tịch Nhật Bản	1. Nộp giấy khai sinh tại toà thị chính thành phố mình đang sống. 2. Trong trường hợp cấp quốc tịch ngoài nước theo ba hay mẹ thì hãy liên lạc với Đại sứ quán hay Lãnh sự quán tại Nhật.
Quốc tịch của cả Ba và mẹ: ngoài nước	Quốc tịch nước ngoài	Xin vui lòng liên lạc với Đại sứ quán hay Lãnh sự quán của nước của ba và mẹ.

[Sự lựa chọn quốc tịch]

Trường hợp con cấp quốc tịch ngoài Nhật Bản, khi nộp Giấy khai sinh thì cũng phải làm đơn 'hoãn lựa chọn quốc tịch'. Pháp luật Nhật Bản không cho phép sở hữu hai quốc tịch (quốc tịch Nhật Bản và quốc tịch ngoài nước) nên cần quyết định lựa chọn quốc tịch nào trước khi tròn 20 tuổi. Hãy xác nhận tại Cục Pháp vụ nếu cần cụ thể.

[Hỗ trợ chi phí y tế dành cho trẻ sinh non]

Trường hợp trẻ sinh non mà trọng lượng cơ thể dưới 2.000 g hoặc con trẻ dưới 1 tuổi mà bác sĩ (của cơ quan y tế được chỉ định) đã phán đoán là đủ điều kiện nhất định để nhập viện tại các cơ quan y tế được chỉ định, sẽ được hỗ trợ một phần chi phí tự trả (phần bảo hiểm).

Xin vui lòng liên lạc với Phòng thúc đẩy sức khỏe hay Trung tâm thúc đẩy sức khỏe tại Bắc bộ.

(3) Các kiểm tra sức khỏe dành cho em bé và trẻ em 赤ちゃんと子どもの各種健診

Thành phố đang thực hiện các tư vấn hoặc kiểm tra sức khỏe, v.v. ... cho trẻ em lớn lên khỏe mạnh. Cụ thể như thời điểm, địa điểm, trẻ em đối tượng, đồ mang theo v.v. ... sẽ được thông báo trên tờ báo 'Koho Nagahama' v.v. ...

Các loại	Người đối tượng	Nội dung	Ghi chú
Đến thăm em bé	Trẻ sơ sinh (Trẻ nhỏ)	Y tá sức khỏe cộng đồng hay nữ hộ sinh sẽ đến nhà thăm em bé khoảng từ 1 tháng tuổi đến 3 tháng tuổi và khuyên về nuôi dạy con.	Xin vui lòng gửi 'Giấy xin thăm và chỉ đạo trẻ sơ sinh' được kèm theo Sổ tay sức khỏe người mẹ và con qua bưu điện, gọi điện thoại hay đăng ký qua Internet.
Kiểm tra sức khỏe em bé và trẻ em 	4 tháng tuổi	Thành phố thực hiện Kiểm tra này để dự phòng và phát hiện sớm các bệnh trong thời gian con trẻ và sơ sinh, tư vấn và hỗ trợ. *xin vui lòng xem cụ thể trong tờ báo 'Koho Nagahama' và 'trang chủ web thành phố'.	Phòng thúc đẩy sức khỏe Trung tâm thúc đẩy sức khỏe tại Bắc bộ
	10 tháng tuổi		
	1 tuổi 8 tháng		
	2 tuổi 8 tháng		
	3 tuổi 8 tháng		

(4) Tiêm chủng 予防接種

Tiêm chủng được quy định trong Pháp lệnh tiêm chủng, với mục đích phòng ngừa nhiễm bệnh, phát bệnh và làm tình trạng nhẹ, chống lan khắp. Tiêm chủng rất quan trọng để sở hữu miễn dịch.

◆Tiêm chủng dựa trên Pháp lệnh tiêm chủng

Tiêm phòng cá nhân: tiêm chủng tại các cơ quan y tế được chỉ định

*Cần hẹn trước. Xin vui lòng trực tiếp liên lạc với các cơ quan y tế.

*Miễn phí. (Trường hợp những người ngoài đối tượng cần tự trả phí.)

*Trong trường hợp tiêm ngoài thành phố Nagahama hay Maibara thì xin vui lòng khai báo trước tại trang chủ thành phố Nagahama.

Các loại	Độ tuổi tiêm	Cách tiêm
Tiêm phòng lao (BCG)	Đến chưa đủ 1 tuổi	Tiêm 1 lần Từ 5 tháng tuổi đến 8 tháng tuổi theo tiêu chuẩn.
Rota Virus (Rotarix)	Từ 6 tuần tuổi đến 24 tuần tuổi	Tiêm 2 lần: Mỗi lần cách nhau 27 ngày trở lên giữa tiêm. ※Tiêm lần đầu: chưa đủ 15 tuần tuổi
Rota Virus (Rotateq)	Từ 6 tuần tuổi đến 32 tuần tuổi	Tiêm 3 lần: Mỗi lần cách nhau 27 ngày trở lên giữa tiêm. ※Tiêm lần đầu: chưa đủ 15 tuần tuổi

Các loại	Độ tuổi tiêm	Cách tiêm
Vắc xin hỗn hợp 5 loại (bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt và bệnh nhiễm trùng Hib)	Từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 7 tuổi rưỡi. ※Những em đã tiêm chủng vắc xin hỗn hợp 4 loại, Hib hơn một lần rồi.	Lần đầu tiêm 3 lần: Mỗi lần cách nhau hơn 20 ngày Sau đó tiêm bổ sung 1 lần: Khoảng từ 6 tháng đến 18 tháng sau khi tiêm lần thứ 3.
Vắc xin bại liệt	Từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 7 tuổi rưỡi ※ Tiêm Vắc xin hỗn hợp bốn loại được ưu tiên hơn.	Lần đầu tiêm 3 lần: Mỗi lần cách nhau 20 ngày trở lên giữa tiêm. Sau đó tiêm bổ sung 1 lần: Khoảng 1 năm sau khi tiêm lần thứ 3.
Vắc xin hỗn hợp ba loại (bạch hầu, ho gà và uốn ván)	Từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 7 tuổi rưỡi ※ Người đối tượng là những người đã sống ở nước ngoài mà cần tiêm do tình hình tiêm, v.v. ...	Lần đầu tiêm 3 lần: Mỗi lần cách nhau từ 20 ngày đến 56 ngày giữa tiêm. Sau đó tiêm bổ sung 1 lần: Khoảng 1 năm sau khi tiêm lần thứ 3.
Vắc xin hỗn hợp hai loại (sởi và sởi 3 ngày)	Kỳ 1: Từ 1 tuổi đến chưa đủ 2 tuổi	Kỳ 1: Tiêm 1 lần
	Kỳ 2: Những trẻ từ 5 tuổi đến chưa đủ 7 tuổi và trong một năm trước khi đi trường tiểu học (Từ ngày 1 tháng 4 đến ngày 31 tháng 3).	Kỳ 2: Tiêm 1 lần
Vắc xin hỗn hợp hai loại (bạch hầu và uốn ván)	Từ 11 tuổi đến chưa đủ 13 tuổi	Tiêm 1 lần
Viêm não Nhật Bản	Kỳ 1 (Lần đầu, bổ sung): Từ 6 tháng tuổi đến chưa đủ 7 tuổi rưỡi Kỳ 2: Từ 9 tuổi đến chưa đủ 13 tuổi ※Trường hợp đi tới nơi lưu hành, thành phố khuyến tiêm sớm.	Kỳ 1: Tiêm 2 lần, mỗi lần cách nhau từ 6 đến 28 ngày. (Độ tuổi tiêm tiêu chuẩn: Từ 3 tuổi đến chưa đủ 4 tuổi.) Kỳ 1 bổ sung: Tiêm 1 lần khoảng 1 năm sau khi tiêm lần thứ 2. (Độ tuổi tiêm tiêu chuẩn: Từ 4 tuổi đến chưa đủ 5 tuổi.) Kỳ 2: Tiêm 1 lần (Độ tuổi tiêm tiêu chuẩn: Từ 9 tuổi đến chưa đủ 10 tuổi.) *Biện pháp đặc biệt Những người sinh ra từ ngày 2 tháng 4 năm Heisei 7 (năm 1995) đến ngày 1 tháng 4 năm Heisei 19 (năm 2007) sẽ tiêm được đến khi chưa đủ 20 tuổi. (Để tiêm tất cả 4 lần.)

Các loại	Độ tuổi tiêm	Cách tiêm																								
Vi khuẩn cúm B (Hib)	Từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 5 tuổi ※Những em đã tiêm chủng vắc xin hỗn hợp 4 loại, Hib hơn một lần rồi.	Bắt đầu tiêm từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 7 tháng theo tiêu chuẩn. Lịch tiêm chủng được quyết định tùy theo độ tuổi bắt đầu tiêm. Hãy tiêm sau khi hỏi ý kiến của bác sĩ.																								
Viêm phổi tụ cầu ở trẻ em	Từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 5 tuổi	Bắt đầu tiêm từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 7 tháng tuổi theo tiêu chuẩn. Lịch tiêm chủng được quyết định tùy theo độ tuổi bắt đầu tiêm. Hãy tiêm sau khi hỏi ý kiến của bác sĩ.																								
Viêm gan B	Đến chưa đủ 1 tuổi	Từ 2 tháng tuổi đến chưa đủ 9 tháng tuổi theo tiêu chuẩn Tiêm lần thứ nhất: Trên 2 tháng tuổi Tiêm lần thứ 2: Lần đầu và lần thứ 2 cách nhau 27 ngày trở lên. Tiêm lần thứ 3: Lần thứ 2 và lần thứ 3 cách nhau 139 ngày trở lên.																								
Thủy đậu	Từ 1 tuổi đến chưa đủ 3 tuổi	Tiêm lần đầu: Từ 1 tuổi đến chưa đủ 1 tuổi 3 tháng theo tiêu chuẩn Tiêm lần đầu và tiêm bổ sung cách nhau từ 6 tháng đến 12 tháng.																								
Phòng ngừa HPV	Bé gái từ năm thứ 6 tiểu học đến năm thứ nhất trung học phổ thông. ※Đến ngày 31 tháng 3 năm 2025 Người đối tượng để tiêm kíp: Bé gái sinh từ ngày 2 tháng 4 năm 1997 ~ đến năm thứ hai trường trung học phổ thông	Tiêm cơ bắp mà cần tiêm 3 lần tổng cộng. Silgourd 9 thì nếu tiêm lần đầu dưới 15 tuổi, số lần tiêm sẽ 2 lần.																								
		<table><tr><td>Cervarix</td><td>Gardasil</td><td>Silgourd 9</td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td>Số tuổi bắt đầu tiêm chủng</td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td>Dưới 15 tuổi</td><td>15 tuổi trở lên</td></tr><tr><td>Lần đầu</td><td>Lần đầu</td><td>Lần đầu</td><td>Lần đầu</td></tr><tr><td>1 tháng sau tiêm lần đầu</td><td>2 tháng sau tiêm lần đầu</td><td>6 tháng sau tiêm lần đầu</td><td>2 tháng sau tiêm lần đầu</td></tr><tr><td>5 tháng sau tiêm lần thứ hai</td><td>4 tháng sau tiêm lần thứ hai</td><td></td><td>4 tháng sau tiêm lần thứ hai</td></tr></table>	Cervarix	Gardasil	Silgourd 9				Số tuổi bắt đầu tiêm chủng				Dưới 15 tuổi	15 tuổi trở lên	Lần đầu	Lần đầu	Lần đầu	Lần đầu	1 tháng sau tiêm lần đầu	2 tháng sau tiêm lần đầu	6 tháng sau tiêm lần đầu	2 tháng sau tiêm lần đầu	5 tháng sau tiêm lần thứ hai	4 tháng sau tiêm lần thứ hai		4 tháng sau tiêm lần thứ hai
		Cervarix	Gardasil	Silgourd 9																						
				Số tuổi bắt đầu tiêm chủng																						
				Dưới 15 tuổi	15 tuổi trở lên																					
		Lần đầu	Lần đầu	Lần đầu	Lần đầu																					
		1 tháng sau tiêm lần đầu	2 tháng sau tiêm lần đầu	6 tháng sau tiêm lần đầu	2 tháng sau tiêm lần đầu																					
5 tháng sau tiêm lần thứ hai	4 tháng sau tiêm lần thứ hai		4 tháng sau tiêm lần thứ hai																							
Cúm mùa dành cho người cao tuổi	①Những người 65 tuổi trở lên ②Những người từ 60 tuổi đến chưa đủ 65 tuổi mà chức năng tim, thận hoặc hô hấp hay chức năng miễn dịch do Virus suy giảm miễn dịch ở người có vấn đề (Tương đương sổ tay người khuyết tật được phân loại thành cấp 1). Phí tiêm một lần: 2.260 Yên Nhật	Tiêm một lần trong thời gian từ tháng 10 đến tháng 12 mỗi năm																								

Các loại	Độ tuổi tiêm	Cách tiêm
Viêm phổi tụ cầu ở người cao tuổi	① 65 tuổi ② Những người từ 60 tuổi đến chưa đủ 65 tuổi mà chức năng tim, thận hoặc hô hấp hay chức năng miễn dịch do Virus suy giảm miễn dịch ở người có vấn đề (Tương đương sổ tay người khuyết tật được phân loại thành cấp 1). Phí tiêm một lần: 2.600 Yên Nhật	Tiêm 1 lần trong thời gian thực hiện Những người đã tiêm Viêm phổi tụ cầu một lần rồi thì không được tiêm định kỳ.
COVID-19	① Những người trên 65 tuổi ② Những người từ 60 tuổi chưa đủ 65 tuổi mà chức năng tim, thận hoặc hô hấp hay chức năng miễn dịch do Virus suy giảm miễn dịch ở người có vấn đề (Tương đương sổ tay người khuyết tật được phân loại thành cấp 1). Phí/lần: chưa biết	Thời gian tiêm chủng: từ mùa thu đến mùa đông (dự định) Thành phố sẽ báo cụ thể trong báo Koho hay trang web của thành phố khi quyết định cụ thể.

(5) Các kiểm tra sức khỏe dành cho người lớn 大人の健康診査

Khi không bị bệnh, hãy đi kiểm tra sức khỏe và xác nhận tình hình cơ thể của mình.

Kiểm tra sức khỏe có hai loại, 'Kiểm tra sức khỏe tại cơ quan y tế' mà khám tại các cơ quan y tế trong thành phố và 'Kiểm tra sức khỏe tổng hợp' và 'Kiểm tra sức khỏe theo nhóm' mà khám tại trung tâm sức khỏe, v.v. ...

※Thành phố sẽ thông báo cụ thể như ngày thực hiện Kiểm tra sức khỏe trong tờ báo 'Koho Nagahama', 'Lịch tăng sức khỏe' và trang chủ web của thành phố Nagahama (<https://www.city.nagahama.lg.jp/>), v.v. ...

※Có trường hợp không thể đi kiểm tra sức khỏe tùy theo lịch kiểm tra sức khỏe của mình hay tình hình điều trị. Xin vui lòng liên lạc với Phòng thúc đẩy sức khỏe nếu cần cụ thể.

(Kiểm tra sức khỏe tại cơ quan y tế - Kiểm tra tổng hợp)

Độ tuổi của người đối tượng tại thời điểm cuối tháng 3 năm 7 thời Reiwa (năm 2025)

Tên kiểm tra sức khỏe	Nội dung kiểm tra	Người đối tượng
Kiểm tra đặc biệt mà bảo hiểm sức khỏe quốc dân thực hiện	Kiểm tra nước tiểu, Đo lường cơ thể, Đo huyết áp, Đo chu vi bụng, Cuộc phỏng vấn, khám bệnh (Nội khoa), Kiểm tra máu Kiểm tra thiếu máu, Điện tâm đồ, Kiểm tra đáy mắt (Nếu cần).	Những người từ 40 tuổi đến 74 tuổi đang tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân thành phố Nagahama.
Kiểm tra bệnh liên quan đến lối sống 	Kiểm tra nước tiểu, Đo lường cơ thể, Đo huyết áp, Đo chu vi bụng, Cuộc phỏng vấn, khám bệnh (Nội khoa), Kiểm tra máu, Kiểm tra thiếu máu, Điện tâm đồ, Kiểm tra đáy mắt (Nếu cần)	① Những người từ 19 đến 39 tuổi trong năm tài chính này ② Những người 40 tuổi trở lên và đang nhận trợ cấp sinh hoạt trong năm tài chính này ③ Những người đã thay đổi bảo hiểm sức khỏe Trong năm tài chính này từ 40 tuổi đến 74 tuổi • Sau ngày 2 tháng 4 năm tài chính này đã ngừng Bảo hiểm sức khỏe quốc dân • Sau ngày 2 tháng 4 năm tài chính này đã thay đổi bảo hiểm sức khỏe
Kiểm tra ung thư Vú	Chụp nhũ ảnh	Những người 40 tuổi trở lên mà năm ngoái không đi kiểm tra. (2 năm 1 lần)
Kiểm tra ung thư cổ Tử cung	Kiểm tra cổ Tử cung và tế bào cổ Tử cung	Những người 20 tuổi trở lên mà năm ngoái không đi kiểm tra. (2 năm 1 lần)
Kiểm tra ung thư Ruột già	Kiểm tra phân có lẫn máu hay không.	Những người trên 40 tuổi
Kiểm tra ung thư Bao tử	Chụp X quan Dạ dày	Những người trên 40 tuổi
Kiểm tra ung thư Bao tử	Kiểm tra dùng kỹ thuật nội soi	Những người 50 tuổi trở lên (1 lần mỗi 2 năm)
Kiểm tra ung thư Phổi	Chụp X quan Ngực Kiểm tra tế bào đờm (Nếu cần)	Những người trên 40 tuổi
Kiểm tra Virus viêm Gan	Kiểm tra Virus viêm Gan B và C	Những người trên 40 tuổi mà chưa khám lần nào

(Chỉ tại cơ quan y tế)

Tên kiểm tra sức khỏe	Nội dung kiểm tra	Người đối tượng
Kiểm tra sức khỏe dành cho người hậu kỳ cao tuổi	Kiểm tra nước tiểu, Đo lường cơ thể, Đo huyết áp, Cuộc phỏng vấn, khám bệnh (Nội khoa), Kiểm tra máu	Những người hơn 75 tuổi đang tham gia Chế độ Y tế dành cho người hậu kỳ cao tuổi và đã nhận phiếu khám. (Trừ những người đang nhập viện hay ở cơ sở điều dưỡng.)
Kiểm tra xương cốt sống	Đo mật độ xương thắt lưng và xương đùi	Những phụ nữ 50 tuổi, 55 tuổi, 60 tuổi, 65 tuổi Tuy nhiên, những người đã khám chứng loãng xương do thành phố thực hiện sau năm 2017 là ngoài đối tượng.

(Kiểm tra tại cơ quan y tế hay kiểm tra theo nhóm)

Tên kiểm tra sức khỏe	Nội dung kiểm tra	Người đối tượng
Kiểm tra Lao	Chụp X quang Ngực	Những người trên 65 tuổi

(Chỉ kiểm tra theo nhóm thôi)

Tên kiểm tra sức khỏe	Nội dung kiểm tra	Người đối tượng
Kiểm tra bệnh về nướu răng	Kiểm tra trong miệng, hướng dẫn sức khỏe răng miệng	Những người trên 19 tuổi

Phòng thúc đẩy sức khỏe (Trung tâm sức khỏe thành phố Nagahama tại thị trấn Kobori)	Số điện thoại: 0749-65-7751 (Tiêm chủng • Sức khỏe trẻ em) Số điện thoại: 0749-65-7759 (Sức khỏe người lớn)
Trung tâm thúc đẩy sức khỏe tại Bắc bộ (Trung tâm sức khỏe Chi nhánh Takatsuki)	Số điện thoại: 0749-85-6420